**CÔNG TY TNHH TM KỸ THUẬT SEMITECH**
999 Quang Trung, Phường An Hội Tây, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam
**Điện thoại:** 0335.260.538 - **Email:** admin@semitech.vn

# DATASHEET

## HN4K03JUTE85LF

| | | |
|---|---|---|
| Giới thiệu | MOSFET N-CH 20V 0.1A USV |  |
| Loại sản phẩm | Transitor - FETs, MOSFETs - Đơn | |
| Nhà sản xuất | Toshiba Semiconductor and Storage | |
| Website | demo.semitech.vn | |
| Báo giá & đặt hàng | Hotline: 0335260538 - admin@semitech.vn | |

**Thông tin sản phẩm**

HN4K03JUTE85LF là hàng mới và nguyên bản, Tìm cổ phiếu linh kiện điện tử HN4K03JUTE85LF, Bảng dữ liệu, hàng tồn kho và giá tại **Semitech.vn** trực tuyến, Đặt hàng HN4K03JUTE85LF Toshiba Semiconductor and Storage với sự bảo đảm và tin cậy từ Giới hạn công nghệ **Semitech.vn**. Giao hàng qua DHL / FedEx / UPS. Thanh toán bằng chuyển khoản hoặc PayPal là OK.

| | | | |
|---|---|---|---|
| Mã SP | **HN4K03JUTE85LF** | Thông tin sản phẩm | MOSFET N-CH 20V 0.1A USV |
| Loại sản phẩm | Transitor - FETs, MOSFETs - Đơn | Nhà sản xuất | Toshiba Semiconductor and Storage |
| Gói / Trường hợp | Tape & Reel (TR) | Công nghệ | MOSFET (Metal Oxide) |
| Gói thiết bị nhà cung cấp | USV | Rds On (Max) @ Id, VGS | 12 Ohm @ 10mA, 2.5V |
| Điện cực phân tán (Max) | 200mW (Ta) | Bao bì | Tape & Reel (TR) |
| Gói / Case | 5-TSSOP, SC-70-5, SOT-353 | Nhiệt độ hoạt động | 150°C (TJ) |
| gắn Loại | Surface Mount | Điện dung đầu vào (Ciss) (Max) @ Vds | 8.5pF @ 3V |
| Loại FET | N-Channel | Xả để nguồn điện áp (Vdss) | 20V |
| Hiện tại - Drain liên tục (Id) @ 25 ° C | 100mA (Ta) | - | |
| Báo giá & đặt hàng | Hotline: 0335260538 - admin@semitech.vn | | |

**CÔNG TY TNHH TM KỸ THUẬT SEMITECH**
999 Quang Trung, Phường An Hội Tây, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam
**Điện thoại:** 0335.260.538 - **Email:** admin@semitech.vn

# Danh mục sản phẩm

1. Các mô-đun điều khiển năng lượng
2. Diode - Bộ chỉnh lưu - Đơn
3. Diode - Bộ chỉnh lưu - Mảng
4. Diode - Bộ chỉnh lưu cầu
5. Điốt - điện dung biến thiên (Varicaps, Varactors)
6. Điốt - RF
7. Điốt - Zener - Đơn
8. Điốt - Zener - mảng
9. Thyristor - DIACs, SIDACs
10. Thyristor - SCR
11. Thyristor - SCRs - Các mô đun
12. Thyristor - TRIAC
13. Transistors - FETs, MOSFETs - RF
14. Transistors - lưỡng cực (BJT) - RF
15. Transistors - Mục đích đặc biệt
16. Transitor - FETs, MOSFETs - Đơn
17. Transitor - FETs, MOSFETs - Mảng
18. Transitor - IGBT - Đơn
19. Transitor - IGBT - Mảng
20. Transitor - IGBTs - Các mô-đun
21. Transitor - JFETs
22. Transitor - Lập trình Unijunction
23. Transitor - lưỡng cực (BJT) - đơn
24. Transitor - lưỡng cực (BJT) - đơn, Pre-Biased
25. Transitor - Lưỡng cực (BJT) - Mảng
26. Transitor - Lưỡng cực (BJT) - Mảng, Pre-Biased